

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 89/2020/QĐST - HNGĐ

Bình Xuyên, ngày 26 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 111/2020/TLST - HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị C, sinh năm 1970;

Địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị đơn: Anh Lê Văn N, sinh năm 1965;

Địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị C và anh Lê Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trương Thị C và anh Lê Văn N có 03 con chung là cháu Lê Hải Y, sinh ngày 17 tháng 9 năm 1989; cháu Lê Thị H, sinh ngày 10 tháng 8 năm 1992 và cháu Lê Văn T, sinh ngày 26 tháng 01 năm 1999. Hiện nay, cả 3 cháu Y, H và T đã trưởng thành nên anh chị đều không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về tài sản: Chị Trương Thị C và anh Lê Văn N đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trương Thị C tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng chẵn) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0006154 ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên; chị Trương Thị C được hoàn trả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì được người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- UBND xã Tân Phong;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Phan Thị Thanh Mai